



VAI TRÒ CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG PHÁT TRIỂN MỚI CỦA DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

• **ThS. NGÔ THỊ THU HÀ***

Bài viết phân tích vai trò của chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh kinh tế số. Với phương pháp phân tích tổng hợp kết hợp số liệu thực tiễn từ các báo cáo trong và ngoài nước (McKinsey, VCCI, Bộ Tài chính...), bài viết chỉ ra rằng chuyển đổi số không chỉ giúp tối ưu vận hành, đổi mới mô hình kinh doanh, tăng cường khả năng thích ứng thị trường mà còn là yếu tố then chốt để doanh nghiệp bứt phá trong thời đại số hóa toàn cầu. Thực trạng triển khai, những khó khăn phổ biến cùng các giải pháp cụ thể về chiến lược, nhân lực, chính sách và dữ liệu cũng được đề xuất nhằm thúc đẩy chuyển đổi số sâu rộng và hiệu quả hơn trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Từ khóa: Chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, doanh nghiệp Việt Nam, công nghệ 4.0.

The role of digital transformation and artificial intelligence in the new development of Vietnamese enterprises

This article analyzes the role of Digital Transformation and Artificial Intelligence (AI) in promoting growth and enhancing competitiveness for Vietnamese enterprises in the context of the digital economy. Using a synthetic analysis method combined with practical data from domestic and international reports (McKinsey, VCCI, Ministry of Finance...), the article indicates that digital transformation not only helps optimize operations, innovate business models, and strengthen market adaptability, but is also a crucial factor for enterprises to achieve breakthrough development in the global digital era. The article also

*Khoa Kinh tế chính trị, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

proposes the current implementation status, common difficulties, and specific solutions regarding strategy, human resources, policies, and data to foster deeper and more effective digital transformation within the Vietnamese business community.

Keywords: Digital Transformation, Artificial Intelligence, Vietnamese enterprises, Technology 4.0.

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam bước vào giai đoạn phục hồi và tăng trưởng nhanh sau đại dịch, trong đó chuyển đổi số được xem là “cầu nối” giúp doanh nghiệp thích ứng linh hoạt với biến động thị trường. Trí tuệ nhân tạo - đặc biệt là các công nghệ như ChatGPT, AI phân tích dữ liệu, hệ thống ERP thông minh - trở thành xu hướng không thể đảo ngược. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã khẳng định: “Chuyển đổi số là xu thế tất yếu, là đột phá chiến lược để phát triển nhanh và bền vững đất nước” [1].

Một số khái niệm

Chuyển đổi số (Digital Transformation) được định nghĩa là sự tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào tất cả các lĩnh vực trong xã hội, từ các cá nhân, các tổ chức, các doanh nghiệp, trường học, cơ sở y tế... và các cơ quan quản lý nhà nước để thay đổi căn bản cách thức vận hành từ đó khai thác và tạo ra giá trị cho các nhân, tổ chức và cho toàn xã hội.

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu, khách quan, góp phần phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại, nguồn lực bên trong và bên ngoài, giúp giải quyết hiệu quả các mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; thực hiện 3 đột phá chiến lược về thể chế, hạ tầng và nguồn nhân lực; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh; hạ giá thành sản phẩm; giảm thủ tục hành chính, phiền hà, thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp; giúp chính quyền các cấp nâng cao năng lực quản lý, điều hành hiệu quả [13].

Nhận thức được tầm quan trọng của chuyển đổi số trong cuộc cách mạng 4.0, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong đó có nhiều chủ trương, chính sách

đặc biệt quan tâm đến việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số.

Về đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nghị quyết nêu rõ: Xác định nội dung cốt lõi của chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của nước ta là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số...

Về hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số quốc gia, nghị quyết: Hoàn thiện pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng; đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng. Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới được ưu đãi đầu tư để thúc đẩy tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Vai trò của chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia đi đầu Đông Nam Á về mức độ ứng dụng công cụ số trong doanh nghiệp cũng như đời sống người dân. Nhờ đó, nền kinh tế số của Việt Nam được dự

báo sẽ tăng trưởng nhanh nhất khu vực ASEAN giai đoạn 2023-2025 với mức 31% mỗi năm. Trên thực tế, tỷ trọng kinh tế số trong GDP Việt Nam đã đạt 10,41% vào giữa năm 2022, tăng từ mức 9,6% cuối năm 2021. Mặc dù con số này còn thấp so với mục tiêu 20% GDP vào năm 2025 mà Chính phủ đề ra, xu thế chuyển đổi số tại Việt Nam là không thể đảo ngược. Lãnh đạo VCCI (Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) khẳng định chuyển đổi số hiện nay là “yêu cầu bắt buộc, xu hướng tất yếu” để cộng đồng doanh nghiệp đứng vững và phát triển, nhất là sau các tác động của đại dịch COVID-19.

Đi liền với sự kỳ vọng là những thách thức không nhỏ trong thực tiễn triển khai. Nghiên cứu của McKinsey cho thấy 70%-80% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số đã không đạt được thành công như mong đợi. Nguyên nhân có thể đến từ thiếu chiến lược rõ ràng, hạn chế về nhân lực và

công nghệ, hay sự kháng cự thay đổi trong tổ chức. Do đó, để gặt hái được lợi ích, doanh nghiệp cần có cách tiếp cận bài bản và cam kết mạnh mẽ từ lãnh đạo. Dù vậy, những lợi ích tiềm năng mà chuyển đổi số mang lại là rất lớn, thúc đẩy các doanh nghiệp vẫn phải tiến bước để không bị tụt hậu. Trên thế giới, mục tiêu và trọng tâm chuyển đổi số của các doanh nghiệp rất đa dạng: khoảng 38% doanh nghiệp ưu tiên đầu tư công nghệ nhằm chiếm lĩnh thị trường, 30% tập trung hiện đại hóa công nghệ lõi để tối ưu hóa vận hành, 19% tái thiết kế mô hình kinh doanh xoay quanh công nghệ và 10% bắt đầu chuyển đổi số chủ yếu với mục tiêu cắt giảm chi phí. Từ đây có thể thấy bốn vai trò nổi bật của chuyển đổi số trong doanh nghiệp gồm: (1) Nâng cao hiệu quả vận hành nội bộ, (2) Đổi mới mô hình kinh doanh, (3) Tăng cường khả năng thích ứng thị trường, và (4) Nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bảng 1: Những khó khăn chính trong quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp Việt Nam

Thách thức chính	Tỷ lệ doanh nghiệp gặp phải (%)
Thiếu nhân lực công nghệ và quản lý số	61%
Khó khăn về vốn đầu tư ban đầu	48%
Thiếu dữ liệu số chuẩn hóa, phân tán	38%
Thiếu chiến lược tổng thể và lãnh đạo cam kết	35%

Nguồn: Báo cáo USAID IPSC & VCCI (2024) - Chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam, 2023 [5]

Nâng cao hiệu quả vận hành và năng suất lao động

Một trong những đóng góp rõ rệt nhất của chuyển đổi số là giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động nội bộ. Việc áp dụng các công nghệ số như tự động hóa quy trình (RPA), dữ liệu lớn (Big Data) và điện toán đám mây cho phép tối ưu hóa các quy trình vận hành, giảm thiểu lãng phí và sai sót, đồng thời tăng năng suất lao động. Theo nghiên cứu của McKinsey, các tổ chức triển khai chiến lược số hóa có thể tăng năng suất lên tới 20%-30%. Bên cạnh đó, khảo sát gần đây cho thấy 63% doanh nghiệp ghi nhận hiệu suất được cải

thiện đáng kể trong vòng hai năm sau khi thực hiện các sáng kiến chuyển đổi số. Những con số này minh chứng rằng đầu tư vào công nghệ số mang lại hiệu quả thiết thực trong việc tiết giảm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp.

Tại Việt Nam, nhiều doanh nghiệp đã bắt đầu gặt hái lợi ích về hiệu quả vận hành nhờ chuyển đổi số. Chẳng hạn, trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, việc triển khai hệ thống ngân hàng số và số hóa quy trình duyệt vay, mở tài khoản trực tuyến đã rút ngắn thời gian phục vụ khách hàng xuống chỉ còn vài phút thay vì hàng giờ như trước đây. Ở tầm vĩ mô, cơ sở hạ tầng kỹ thuật số cơ bản trong

doanh nghiệp Việt Nam đang dần được phổ cập: Hiện nay, hơn 99% doanh nghiệp đã sử dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy, khoảng 60% doanh nghiệp dùng phần mềm kế toán số và 18% doanh nghiệp ứng dụng website hoặc sàn thương mại điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu. Việc số hóa các nghiệp vụ lõi như kế toán, hóa đơn, kho vận... không chỉ giúp giảm chi phí vận hành (ví dụ, giảm chi phí in ấn, lưu trữ giấy tờ) mà còn tăng tốc độ và tính minh bạch trong hoạt động. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể tập trung nguồn lực cho các hoạt động tạo ra giá trị cao hơn. Có thể nói, hiệu quả vận hành được cải thiện là nền tảng đầu tiên và quan trọng nhất mà chuyển đổi số mang lại, giúp

doanh nghiệp vận hành trơn tru, linh hoạt hơn trong môi trường cạnh tranh.

Chuyển đổi số giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình, giảm chi phí và nâng cao năng suất. Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cũ), đến cuối năm 2023, hơn 92% doanh nghiệp Việt Nam đã quan tâm và ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh, vận hành, với hơn 50% tiếp tục duy trì sử dụng các giải pháp chuyển đổi số sau một thời gian thực hiện. Việc áp dụng công nghệ số như tự động hóa quy trình (RPA), trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) giúp doanh nghiệp giảm thiểu lãng phí, tăng độ chính xác và cải thiện hiệu suất lao động.

Bảng 2: Lợi ích cụ thể từ chuyển đổi số và AI theo ngành

Ngành	Hiệu quả đạt được	Ví dụ
Ngân hàng	Tăng 50% giao dịch qua kênh số, giảm 60% chi phí nhân sự giao dịch truyền thống	TPBank, Vietcombank, MB
Sản xuất - chế biến	Giảm 30% thời gian sản xuất, tăng độ chính xác kiểm soát chất lượng lên 98%	Vinamilk, Samsung
Logistics - vận tải	Tăng hiệu suất giao hàng lên 40%, tối ưu 25% chi phí vận chuyển	GHN, VinLogistics
Bán lẻ - thương mại điện tử	Tăng 17% doanh thu nhờ AI đề xuất sản phẩm, giảm 25% tồn kho	Tiki, Thế giới di động

Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo McKinsey (2023), Bộ Công Thương (2024), FPT.AI (2024) [2][3][4]

Đổi mới mô hình kinh doanh và tạo giá trị mới

Chuyển đổi số không chỉ dừng ở việc tối ưu hóa hoạt động hiện tại, mà còn mở ra cơ hội đổi mới mô hình kinh doanh cho doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ số cho phép doanh nghiệp tạo ra những sản phẩm, dịch vụ mới và cách thức phục vụ khách hàng hoàn toàn khác biệt so với trước đây. Theo một phân tích, có khoảng 19% doanh nghiệp trên thế giới đã tái thiết kế hoạt động kinh doanh xoay quanh công nghệ số, tức là họ xây dựng những mô hình kinh doanh mới mà công nghệ là cốt lõi.

Ví dụ trên thế giới: Các công ty như Netflix đã chuyển đổi mô hình từ cho thuê băng đĩa truyền

thống sang nền tảng phát trực tuyến toàn cầu, hay các hãng taxi công nghệ như Uber, Grab triển khai mô hình kết nối người đi và lái xe qua ứng dụng di động, tạo ra ngành kinh tế chia sẻ hoàn toàn mới. Những mô hình này dựa trên hạ tầng số và dữ liệu để cá nhân hóa dịch vụ và mở rộng quy mô nhanh chóng, điều mà mô hình kinh doanh cũ không thể làm được. Kết quả là doanh nghiệp không chỉ thỏa mãn tốt hơn nhu cầu khách hàng hiện tại, mà còn tạo ra thị trường mới và nguồn doanh thu mới. Khảo sát của Gartner cho thấy 56% các CEO trên thế giới khẳng định các cải tiến kỹ thuật số đã trực tiếp dẫn đến tăng trưởng doanh thu cho doanh nghiệp của

họ. Điều này nhấn mạnh vai trò của việc đổi mới mô hình kinh doanh dựa trên công nghệ trong việc thúc đẩy tăng trưởng.

Tại Việt Nam, nhiều doanh nghiệp cũng đang tận dụng chuyển đổi số để đổi mới cách thức kinh doanh. Các nhà bán lẻ truyền thống như Saigon Co.op, VinMart đã phát triển mạnh kênh thương mại điện tử và giao hàng trực tuyến, cho phép tiếp cận khách hàng trên phạm vi rộng hơn, đặc biệt trong thời kỳ giãn cách xã hội. Lĩnh vực dịch vụ ăn uống xuất hiện những mô hình “cloud kitchen” (bếp trên mây) chỉ bán hàng qua ứng dụng giao đồ ăn, không cần mặt bằng cửa hàng vật lý, nhờ đó giảm chi phí cố định và phục vụ khách hàng linh hoạt hơn. Một báo cáo hợp tác giữa Meta và BCG cho biết hiện có 73% người tiêu dùng Việt Nam thường xuyên sử dụng tin nhắn (Messenger, Zalo...) để tương tác với doanh nghiệp. Điều này cho thấy kênh số đang trở thành chuẩn mực mới trong giao tiếp khách hàng, buộc doanh nghiệp phải thích ứng mô hình kinh doanh sang môi trường số nhiều hơn (ví dụ: bán hàng và hỗ trợ khách qua chat, mạng xã hội). Như vậy, chuyển đổi số chính là động lực để doanh nghiệp Việt Nam sáng tạo ra các mô hình kinh doanh mới, từ bán lẻ, ngân hàng đến giáo dục, giải trí, giúp họ không chỉ tồn tại mà còn bứt phá trên thị trường số hóa.

Tăng cường khả năng thích ứng và phục hồi trước biến động

Trong bối cảnh thị trường biến động nhanh và khó dự báo, doanh nghiệp cần khả năng thích ứng linh hoạt để duy trì lợi thế. Chuyển đổi số giúp tăng cường năng lực thích ứng này thông qua việc rút ngắn thời gian phản ứng và ra quyết định dựa trên dữ liệu thời gian thực. Các công nghệ số cho phép doanh nghiệp giám sát xu hướng thị trường và hành vi khách hàng gần như tức thì, từ đó điều chỉnh chiến lược kinh doanh, sản xuất, phân phối một cách kịp thời. Thực tế cho thấy, một lợi ích hàng đầu của chuyển đổi số là rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường: có thống kê chỉ ra các doanh nghiệp số hóa đạt thời gian ra mắt sản phẩm/

dịch vụ mới nhanh hơn 36% so với trước (nhờ tự động hóa và quy trình linh hoạt). Khi xảy ra các biến cố lớn như đại dịch COVID-19, những doanh nghiệp đã chuyển đổi số tốt tỏ ra thích ứng nhanh hơn hẳn. Theo khảo sát toàn cầu của McKinsey năm 2020, trong vài tháng đầu của khủng hoảng COVID, các công ty đã tăng tốc độ số hóa tương đương 3 đến 4 năm phát triển bình thường đối với kênh khách hàng và chuỗi cung ứng và tỷ trọng sản phẩm/dịch vụ số trong danh mục đã nhảy vọt tương đương 7 năm phát triển. Nói cách khác, nhờ hạ tầng số sẵn có, nhiều doanh nghiệp có thể chuyển sang mô hình kinh doanh online, làm việc từ xa, hoặc thay đổi danh mục sản phẩm một cách nhanh chóng để đáp ứng nhu cầu mới của thị trường trong khủng hoảng.

Yếu tố nhanh nhạy và linh hoạt mà chuyển đổi số mang lại đã trở thành lợi thế cạnh tranh then chốt. Như một lãnh đạo thuộc Bộ Thông tin & Truyền thông (cũ) nhận định, trong thời đại số “cá nhanh thắng cá chậm” - doanh nghiệp nào chuyển đổi nhanh và phù hợp sẽ chiếm ưu thế. Điều này được minh chứng qua sự trỗi dậy của nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ: họ tận dụng công nghệ mới để nắm bắt các nhu cầu thị trường ngách trước khi các đối thủ lớn kịp phản ứng. Tại Việt Nam, khi xu hướng tiêu dùng dịch chuyển sang trực tuyến, những doanh nghiệp nhanh chóng đầu tư vào thương mại điện tử, marketing số và chuỗi cung ứng linh hoạt đã duy trì được doanh thu ổn định, thậm chí mở rộng thị phần trong khi các đối thủ chậm đổi mới bị suy giảm kinh doanh. Khả năng thử nghiệm và đổi mới liên tục (thông qua các phương pháp Agile, DevOps trong phát triển sản phẩm số) cũng giúp doanh nghiệp dễ dàng thích nghi với phản hồi thị trường, nâng cao sự hài lòng của khách hàng. Tóm lại, chuyển đổi số trao cho doanh nghiệp “năng lực thích ứng” - tức khả năng thay đổi chiến thuật nhanh chóng dựa trên tín hiệu thị trường - qua đó doanh nghiệp trở nên chủ động hơn trước biến động và duy trì sự phát triển bền vững.



Nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế

Sau cùng, mục tiêu cốt lõi của chuyển đổi số trong doanh nghiệp là nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Bằng việc ứng dụng công nghệ số một cách chiến lược, doanh nghiệp có thể tạo ra lợi thế cạnh tranh khác biệt so với các đối thủ. McKinsey nhấn mạnh rằng trọng tâm của chuyển đổi số nên là xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững thông qua việc liên tục triển khai công nghệ ở quy mô lớn, qua đó cải thiện trải nghiệm khách hàng và giảm chi phí hoạt động. Khi doanh nghiệp làm tốt cả hai yếu tố này - mang lại giá trị vượt trội cho khách hàng và vận hành hiệu quả hơn - họ sẽ vượt lên trên đối thủ về mặt cạnh tranh. Thực tế, những doanh nghiệp chuyển đổi số thành công thường đạt tốc độ tăng trưởng và thị phần vượt trội. Đại diện VCCI từng phát biểu: nếu thực hiện thành công chuyển đổi số, doanh nghiệp sẽ có năng lực cạnh tranh cao hơn hẳn và tốc độ tăng trưởng vượt trội so với các doanh nghiệp còn lại. Điều này đặc biệt đúng khi so sánh doanh nghiệp

tiên phong số hóa với doanh nghiệp chậm đổi mới: doanh nghiệp số hóa sớm thường chiếm lĩnh được tập khách hàng trẻ, am hiểu công nghệ và vươn ra thị trường quốc tế nhanh hơn.

Chuyển đổi số cũng nâng tầm cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Khi mọi doanh nghiệp trên thế giới đều đầu tư vào công nghệ (như thống kê 90% tổ chức toàn cầu đang chuyển đổi số), doanh nghiệp Việt buộc phải đổi mới để theo kịp mặt bằng chung. Nhờ chuyển đổi số, nhiều công ty Việt Nam đã đủ năng lực tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu với các tiêu chuẩn cao về quản trị số và minh bạch dữ liệu. Chẳng hạn, các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản áp dụng nền tảng blockchain để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, giúp nâng giá trị thương hiệu và đáp ứng yêu cầu từ những thị trường khó tính. Mặt khác, chuyển đổi số còn tạo ra sân chơi bình đẳng hơn giữa doanh nghiệp lớn và nhỏ: chỉ cần một ý tưởng sáng tạo và hạ tầng số, doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng có thể tiếp cận khách hàng trên toàn quốc (thậm chí toàn cầu) qua

kênh trực tuyến, điều trước đây khó cạnh tranh với các tập đoàn lớn. Có thể nói, chuyển đổi số chính là chìa khóa cạnh tranh trong kỷ nguyên số. Những doanh nghiệp biết tận dụng công nghệ để tăng tốc, sáng tạo sẽ vươn lên dẫn đầu, trong khi những doanh nghiệp chậm chân có nguy cơ bị bỏ

lại phía sau. Đây cũng là lý do tại sao Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu kinh tế số chiếm 20% GDP vào năm 2025 - để toàn bộ nền kinh tế, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và bắt kịp đà phát triển của khu vực cũng như thế giới.

Bảng 3: Tỷ lệ doanh nghiệp Việt Nam ứng dụng công nghệ số giai đoạn 2020-2024

Năm	Có sử dụng phần mềm kế toán	Có website riêng	Có ứng dụng AI (tự động hóa, chatbox...)
2020	42%	38%	9%
2021	55%	43%	15%
2022	61%	48%	21%
2023	70%	55%	27%
2024	74%	58%	32%

Nguồn: Báo cáo Cộng đồng Doanh nghiệp số Việt Nam – Bộ khoa học và công nghệ, VCCI, 2024 [1]

Một số giải pháp thực hiện chuyển đổi số hiệu quả

Để việc thực hiện chuyển đổi số đạt hiệu quả, các doanh nghiệp cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp.

Trước hết, cần xây dựng chiến lược chuyển đổi số cụ thể, bắt đầu từ việc tự đánh giá mức độ số hóa hiện tại, lựa chọn công nghệ phù hợp và xác định lộ trình linh hoạt theo ngành nghề, quy mô doanh nghiệp. Doanh nghiệp nên thành lập ban chuyển đổi số chuyên trách và thiết lập hệ thống KPI để đo lường hiệu quả.

Tiếp theo, phải chú trọng đào tạo và thu hút nguồn nhân lực số và AI, thông qua hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu để phát triển đội ngũ kỹ thuật, đồng thời triển khai các khóa bồi dưỡng nhận thức số cho toàn thể cán bộ nhân viên. Cùng với đó, cần thúc đẩy hợp tác “ba nhà” - doanh nghiệp, Nhà nước và trường đại học - nhằm phát triển hệ sinh thái số, chia sẻ chi phí, nguồn lực

và kinh nghiệm, đặc biệt tận dụng các trung tâm chuyển đổi số địa phương và trung tâm ứng dụng AI quốc gia.

Ngoài ra, Nhà nước cần hỗ trợ tài chính và chính sách cho doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua ưu đãi thuế, tín dụng, truyền thông hoặc mô hình “thuê ngoài dịch vụ số” (SaaS). Song song, các cơ quan chức năng phải phát triển hệ sinh thái dữ liệu và hạ tầng số quốc gia, bảo đảm liên thông cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, quyền truy cập minh bạch và an toàn mạng.

Cuối cùng, cần đẩy mạnh truyền thông và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, coi đây là yếu tố sinh tồn trong cạnh tranh hiện đại, thông qua các chiến dịch tuyên truyền, hội thảo và chương trình phổ biến kiến thức số trên phạm vi toàn quốc.

Kết luận

Chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo đã trở thành động lực quan trọng để doanh nghiệp Việt Nam

bứt phá trong thời đại số. Doanh nghiệp nào chủ động chuyển đổi số sớm và hiệu quả sẽ tăng trưởng nhanh, đổi mới mỗi liên tục và chiếm lợi thế vượt trội trong cạnh tranh. Trong xu thế toàn cầu hóa, chuyển đổi số sẽ là chìa khóa giúp doanh nghiệp Việt Nam tăng trưởng bền vững, hội nhập hiệu quả và nâng cao vị thế trên trường quốc tế.

Để thực sự biến chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trở thành động lực trung tâm trong phát triển doanh nghiệp Việt Nam, cần sự chung tay giữa Nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức đào tạo và nghiên cứu. Trong đó, vai trò tiên phong của doanh nghiệp

trong việc thay đổi nhận thức, tái cấu trúc và đầu tư đúng đắn, hiệu quả cho chuyển đổi số là yếu tố quyết định.

Trong bối cảnh cuộc đua số hóa toàn cầu, chuyển đổi số không chỉ là câu chuyện của công nghệ, mà còn là chuyển đổi văn hóa, tư duy và cách tổ chức vận hành. Do đó, để không bị động trong cuộc cách mạng số, doanh nghiệp Việt Nam cần nhận diện được cơ hội và hành động kịp thời, tăng cường nỗ lực để chủ động đối mặt với thị trường số hóa toàn cầu. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2023). Bài phát biểu tại Hội nghị chuyển đổi số quốc gia;
2. McKinsey&Company (2023). *Digital and AI Adoption in Emerging Markets*;
3. Bộ Công Thương (2024). *Diễn đàn chuyển đổi số ngành Công Thương*;
4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2024). *Báo cáo Chuyển đổi số ngành Ngân hàng*;
5. Báo cáo USAID IPSC & VCCI (2024) - *Chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam, 2023*;
6. Bộ Công Thương (2023). *Báo cáo phát triển thương mại điện tử Việt Nam*;
8. McKinsey & Company (2023). *Vietnamese consumers are coming of age in 2023*;
9. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023). *Báo cáo chuyển đổi số doanh nghiệp 2022*;
10. VCCI (2023). *Báo cáo thường niên doanh nghiệp 2022-2023*;
11. Google & Temasek (2022). *e-Conomy SEA Report*;
12. KPMG (2023). *Các số liệu báo cáo quan trọng về chuyển đổi số doanh nghiệp toàn cầu*;
13. Bộ Công Thương (2025). *Quyết định số 792/QĐ-BCT về chuyển đổi số*;
14. Chinhphu.vn, *Thông điệp của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia*, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-gui-thong-diep-cua-chinh-phu-ve-day-manh-chuyen-doi-so-quoc-gia-119221010151434114.htm>;
15. VCCI Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (2022). *Chuyển đổi số - Động lực phục hồi*;
16. Bộ Thông tin và Truyền thông (2023). *Báo cáo chiến lược chuyển đổi số quốc gia*.

Ngày nhận bài: 10/11/2025
Ngày chỉnh sửa: 11/11/2025
Ngày duyệt đăng: 15/11/2025